TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LÀO CAI** **TỈNH LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HNGĐ–ST.
Ngày 15/6/2023.
V/v "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"*.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Ngọc Thanh.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vũ Thị Hòa;
2. Ông Hoàng Văn Ngân;
Thư ký phiên toà: Ông Vũ Anh Tùng – Thư ký, Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.
Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 65/2023/TLST–HNGĐ, ngày 11 tháng 4 năm 2023 về việc "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST–HNGĐ, ngày 26 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị T.
Địa chỉ: Nơi đăng ký hộ khẩu: Số nhà 006, đường T, tổ 08, phường C, thành phố L, tỉnh L. Nơi ở: Tổ dân phố P, thị trấn P, huyện B, tỉnh L.

2. Bị đơn: Anh Ngô Văn N.
Địa chỉ: Số nhà 006, đường T, tổ 08, phường C, thành phố L, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nộp ngày 05 tháng 4 năm 2023 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đỗ Thị T trình bầy:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N đăng ký kết hôn ngày 05/7/2017 tại Ủy ban nhân dân phường D, thành phố L, tỉnh L trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N chung sống đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do trong quá trình chung sống chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên xảy ra việc đánh, cãi nhau. Anh Ngô Văn N mải chơi, tụ tập bạn sử dụng rượu, không quan tâm đến gia đình và không chăm sóc con. Ngoài ra, anh Ngô Văn N thường xuyên đi chơi, uống rượu về muộn và có hành vi bạo lực đánh đập chị Đỗ Thị T.

Từ tháng 4/2023 chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N đã sống ly thân mỗi người một nơi. Đến nay, chị Đỗ Thị T xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích của hôn nhân không đạt được, chị Đỗ Thị T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị được ly hôn với anh Ngô Văn N.

Về con chung: Chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N có 01 con chung là cháu Ngô Văn N - Sinh ngày 25/6/2018. Khi ly hôn, chị Đỗ Thị T đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai giải quyết cho chị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Văn N đến đủ 18 tuổi. Chị Đỗ Thị T yêu cầu anh Ngô Văn N phải cấp dưỡng nuôi con chung cháu Ngô Văn N, mỗi tháng là 2.000.000VNĐ cho đến khi cháu Ngô Văn N đủ 18 tuổi.

Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản chung: Chị Đỗ Thị T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong các bản tự khai quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Ngô Văn N trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngô Văn N thừa nhận việc anh và chị Đỗ Thị T tự nguyện kết hôn, thời điểm kết hôn và nơi kết hôn như chị Đỗ Thị T trình bầy là đúng. Anh Ngô Văn N xác định, trong quá trình chung sống, anh Ngô Văn N và chị Đỗ Thị T có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Ngô Văn N và chị Đỗ Thị T bất đồng quan điểm, dẫn đến vợ chồng thường xuyên đánh cãi nhau, cuộc sống chung ngày càng căng thẳng. Anh Ngô Văn N thừa nhận khi bức xúc có đánh đập và có mang dao vào phòng ở dọa chị Đỗ Thị T. Từ tháng 4/2023 đến nay anh Ngô Văn N và chị Đỗ Thị T đã sống ly thân. Nay chị Đỗ Thị T xin ly hôn, anh Ngô Văn N xác định không còn tình cảm với chị Đỗ Thị T nên anh Ngô Văn N đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh Ngô Văn N xác định anh và chị Đỗ Thị T có 01 con chung cháu Ngô Văn N - Sinh ngày 25/6/2018. Khi ly hôn anh Ngô Văn N đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Văn N đến đủ 18 tuổi. Anh Ngô Văn N không yêu cầu chị Đỗ Thị T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản và nghĩa vụ về tài sản chung: Anh Ngô Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên toà nguyên đơn chị Đỗ Thị T giữ nguyên nội dung khởi kiện về việc xin ly hôn với anh Ngô Văn N và yêu cầu về nuôi con chung. Bị đơn, anh Ngô Văn N đề nghị Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn và có ý kiến xin được nuôi con chung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, tham gia phiên toà, phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng tại phiên toà là đúng theo các quy định của pháp luật, đảm bảo đúng trình tự luật định, không vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử, Viện kiểm sát nghiên cứu hồ sơ đảm bảo đúng pháp luật.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 55; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Về hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N.

Về nuôi con: Giao con chung, cháu Ngô Văn N - Sinh ngày 25/6/2018 cho chị Đỗ Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến đủ 18 tuổi.

Anh Ngô Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cháu Ngô Văn N, mỗi tháng là 2.000.000VNĐ cho đến khi cháu Ngô Văn N đủ 18 tuổi.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên nghĩa vụ chịu án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N đăng ký kết hôn ngày 05/7/2017 tại Ủy ban nhân dân phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai. Trong quá trình chung sống, đến năm 2019 giữa chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn, do chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N bất đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên xảy ra việc đánh, cãi nhau. Anh Ngô Văn N mải chơi, không quan tâm đến gia đình và không chăm sóc con. Anh Ngô Văn N có hành vi bạo lực gia đình đánh đập chị Đỗ Thị T. Từ tháng 4/2023 chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N đã sống ly thân mỗi người một nơi. Điều này, chứng minh hôn nhân của chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, vợ chồng không còn chung sống cùng nhau. Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau, nên chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N cùng yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai công nhận việc thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu của chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N là có căn cứ phù hợp với quy định của Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, do đó được chấp nhận.

[2] *Về nuôi con:* Chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N có 01 con chung là cháu Ngô Văn N - Sinh ngày 25/6/2018. Khi ly hôn, chị Đỗ Thị T đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Văn N đến đủ 18 tuổi. Chị Đỗ Thị T yêu cầu anh Ngô Văn N phải cấp dưỡng nuôi con chung cháu Ngô Văn N, mỗi tháng là 2.000.000VNĐ cho đến khi cháu Ngô Văn N đủ 18 tuổi.

Anh Ngô Văn N có ý kiến yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Ngô Văn N đến đủ 18 tuổi, anh Ngô Văn N không yêu cầu chị Đỗ Thị T phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Hội đồng xét xử xét thấy: Việc giao con cho ai nuôi dưỡng phải đảm bảo quyền lợi của con chưa thành niên và đúng quy định của pháp luật. Cháu Ngô Văn N - Sinh ngày 25/6/2018 còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ, chị Đỗ Thị T có thu nhập ổn định. Quá trình giải quyết vụ án đã xác định được anh Ngô Văn N mải chơi, không quan tâm đến con chung. Tại phiên tòa anh Ngô Văn N

cũng không cung cấp được tài liệu chứng minh có thu nhập đảm bảo việc nuôi con và chăm sóc con. Vì vậy, cần giao cháu Ngô Văn N cho chị Đỗ Thị T chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với các điều 81, 82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

[3] *Về cấp dưỡng:* Xét yêu cầu của nguyên đơn chị Đỗ Thị T yêu cầu anh Ngô Văn N phải cấp dưỡng nuôi con chung cháu Ngô Văn N, mỗi tháng là 2.000.000VNĐ cho đến khi cháu Ngô Văn N đủ 18 tuổi.

Hội đồng xét xử xét thấy: Theo quy định tại khoản 2, Điều 82 Luật Hôn nhân và Gia đình quy định "Cha mẹ không nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con". Việc chị Đỗ Thị T yêu cầu anh Ngô Văn N phải cấp dưỡng và mức cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000VNĐ là phù hợp. Vì vậy, cần buộc anh Ngô Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cháu Ngô Văn N, mỗi tháng là 2.000.000VNĐ cho đến khi cháu Ngô Văn N đủ 18 tuổi.

[4] *Về tài sản chung và quyền, nghĩa vụ chung về tài sản:* Chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] *Về án phí:* Chị Đỗ Thị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật. Anh Ngô Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 4, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 55; Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đỗ Thị T và anh Ngô Văn N.

2. *Về nuôi con:* Giao con chung, cháu Ngô Văn N - Sinh ngày 25/6/2018 cho Đỗ Thị T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục đến đủ 18 tuổi.

Anh Ngô Văn N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Ngô Văn N mỗi tháng là 2.000.000VNĐ (*Hai triệu đồng*) cho đến khi cháu Ngô Văn N đủ 18 tuổi.

Anh Ngô Văn N, có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người yêu cầu chị Đỗ Thị T có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con, cơ quan thi hành án ra quyết định thi hành án, nếu anh Ngô Văn N không thi hành xong khoản tiền phải cấp dưỡng nuôi con, thì hàng tháng anh Ngô Văn N còn phải chịu thêm khoản tiền lãi suất tương ứng với thời gian chưa thi hành án, theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. *Về án phí*: Chị Đỗ Thị T phải chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số 0000191 ngày 11

tháng 4 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Anh Ngô Văn N phải chịu 300.000VNĐ (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm cấp dưỡng nuôi con.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND thành phố Lào Cai (02);
- THADS thành phố Lào Cai;
- UBND phường Duyên Hải;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Ngọc Thanh